

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 211 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 11 năm 2017

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định phân chia nguồn thu  
tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương  
tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 – 2020**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

<b>CV ĐẾN</b>	Số:.....10632.....
	Ngày: 21/11/17
	Chuyên:.....

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 285/HĐND-KTNS ngày 28/8/2017, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 – 2020, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Theo quy định tại Thông tư số 326/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*Phụ lục 01*): Các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100%, ngân sách địa phương hưởng 100% và khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương, bao gồm cả khoản tiền thuế chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế. Tuy nhiên, do Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân chia nguồn thu ngân sách ban hành vào ngày 14 tháng 12 năm 2016, trước khi Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 326/2016/TT-BTC. Vì vậy, chưa có cơ sở pháp lý để phân chia khoản thu tiền chậm nộp cho các cấp ngân sách tại địa phương. Do đó, việc ban hành Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020 là hết sức cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Nhằm cụ thể hóa quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

## **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Quy định.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 285/HĐND-KTNS ngày 28/8/2017, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết.

Sau khi xây dựng hoàn thành nội dung dự thảo Nghị quyết, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến các sở, ngành, địa phương có liên quan bằng văn bản. Đồng thời, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức và cá nhân đối với nội dung dự thảo Nghị quyết. Sau khi tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan có liên quan, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 344/BC-STP ngày 19/10/2017; ngày 24/10/2017, UBND tỉnh đã chủ trì họp nghe, cho ý kiến chỉ đạo hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết để trình HĐND tỉnh tại kỳ họp này.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được xây dựng dưới hình thức quy định trực tiếp, trong đó gồm 05 điều.

### **2. Nội dung cơ bản**

#### **2.1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Quảng Ngãi áp dụng thời kỳ ổn định ngân sách 2017 - 2020 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

#### **2.2. Đối tượng áp dụng:**

a) Các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị khác ở tỉnh; các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc huyện, thành phố, thị xã (cấp huyện), các xã, phường, thị trấn (cấp xã);

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng nguồn thu tiền chậm nộp.

### 2.3. Nguyên tắc phân chia các khoản thu tiền chậm nộp

a) Hạn chế sử dụng nhiều tỷ lệ phân chia khác nhau đối với các khoản thu tiền chậm nộp cũng như giữa các đơn vị hành chính trên địa bàn. Số thu tiền chậm nộp gắn với cấp nào quản lý thì phân chia cho ngân sách cấp đó.

b) Phân chia nguồn thu tiền chậm nộp gắn với nhiệm vụ và khả năng quản lý nguồn thu của từng cấp.

### 2.4. Nội dung phân chia nguồn thu tiền chậm nộp giữa các cấp ngân sách

a) Đối với khoản thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng và được hạch toán riêng theo từng tiểu mục quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính:

- Tiền chậm nộp thuế thu nhập cá nhân;
- Tiền chậm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
- Tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;
- Tiền chậm nộp thuế tài nguyên;
- Tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt;
- Tiền chậm nộp thuế bảo vệ môi trường.

Thực hiện phân chia theo khoản thu phát sinh tiền chậm nộp được quy định tại Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ % phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương áp dụng từ năm 2017 và những năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020.

b) Đối với khoản thu tiền chậm nộp ngân sách địa phương được hưởng nhưng không được hạch toán riêng theo từng khoản thu:

- Tiền chậm nộp các khoản thuế môn bài, thuế sử dụng đất nông nghiệp, lệ phí trước bạ nhà đất, thu khác (các khoản thu tiền chậm nộp này được hạch toán tại tiểu mục: 4944 - *Tiền chậm nộp các khoản khác còn lại theo quy định của pháp luật do ngành thuế quản lý* và tiểu mục 4947- *Tiền chậm nộp các khoản khác còn lại theo quy định của pháp luật do ngành khác quản lý*): Cấp tỉnh quản lý thu thì ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%; cấp huyện quản lý thu thì ngân sách cấp huyện hưởng 100%; cấp xã quản lý thu thì ngân sách cấp xã hưởng 100%.

- Tiền chậm nộp thuế giá trị gia tăng hàng hóa sản xuất kinh doanh trong nước còn lại do Cục thuế quản lý thu nộp ngân sách (*được hạch toán ở tiểu mục 4931*) thì ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%; do Chi cục thuế quản lý thu nộp ngân sách thì ngân sách cấp huyện hưởng 100%.

c) Các khoản thu tiền chậm nộp do đơn vị thuộc cấp, trung ương quản lý nộp ngân sách nhưng địa phương được hưởng thì ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%.

Kính trình HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 8 xem xét, quyết nghị (*kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định phân chia nguồn thu tiền chậm nộp cho ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2020*)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (*b/cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, KT.dat235.



Trần Ngọc Căng